

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá và báo điểm của học sinh năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT- BGDDT, ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 4977/SGDDT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ công văn số 5058/SGDDT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ công văn số 501/GDDT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2024 – 2025;

Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025;

Trường Trung học cơ sở Cửu Long xây dựng Kế hoạch Kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học.

Đối với giáo viên: Dự đoán những điểm mạnh, yếu của học sinh nhằm giúp học sinh khắc phục những yếu kém. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập còn giúp giáo viên giám sát quá trình tiến bộ của học sinh và xem xét sự tiến bộ đó có tương

xứng với mục tiêu đề ra hay không. Ngoài ra, nó còn giúp giáo viên có cơ sở đánh giá đúng năng lực, xếp loại học sinh.

Đối với học sinh: Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập làm cho học sinh hiểu rõ mục tiêu cụ thể của việc học tập. Giúp học sinh phát huy điểm mạnh và khắc phục những điểm yếu, phát huy tính tích cực trong học tập. Rèn luyện kỹ năng làm bài cho học sinh theo hình thức trực tuyến và trực tiếp.

Đối với quản lý nhà trường: Căn cứ kết quả kiểm tra nhà trường tiếp tục thực hiện việc phân loại các nhóm đối tượng học sinh, có kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học, phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; xác định được hiệu quả của chương trình học tập; cung cấp thông tin phản hồi để thiết kế lại chương trình cho phù hợp với thực tế. Đồng thời, hỗ trợ việc đánh giá giáo viên thông qua kết quả giảng dạy.

2. Yêu cầu

Đề kiểm tra phải đảm bảo những yêu cầu cần đạt; chuẩn kiến thức, kỹ năng theo ma trận đặc tả và được tổ nhóm bộ môn thống nhất. Bảo mật các đề kiểm tra. Chấm, trả bài và nhập điểm đúng quy định.

Không kiểm tra đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kỹ năng của chương trình hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc quy trình ra đề, tổ chức kiểm tra và chấm bài, nhằm đánh giá chính xác, khách quan, công bằng, phản ánh trung thực chất lượng của tất cả các đối tượng học sinh, tránh hình thức hoặc chạy theo thành tích; không gây áp lực, tạo không khí căng thẳng cho giáo viên, học sinh.

Bài kiểm tra, kết quả kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh được thông báo đến học sinh; phụ huynh học sinh và lưu tại trường theo quy định.

II. XÂY DỰNG QUY CHẾ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Kiểm tra đánh giá thực hiện trong nhà trường được xây dựng thành quy chế kiểm tra đánh giá trong trường THCS Cửu Long. Nhà trường ban hành quy chế (Đính kèm Quy chế) kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể, đảm bảo các nội dung sau:

Quy định phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

Có quy định cụ thể về việc tổ chức các kì kiểm tra đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra định kì, kiểm tra lại).

Quy trình tổ chức: xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

Quy trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác; quy định về việc học sinh phúc khảo bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh phúc khảo; quy định về việc tổ chức chấm phúc khảo và thống nhất cách xác định điểm phúc khảo.

Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

Quy trình xây dựng và quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh. Các thông tin về kiểm tra, đánh giá được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Hiệu trưởng phổ biến Thông tư, quy định, Quy chế kiểm tra đánh giá và cung cấp các thông tin về việc kiểm tra, đánh giá cho học sinh và cha mẹ học sinh.

III. TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Hình thức và các loại bài kiểm tra, đánh giá

1.1. Hình thức đánh giá

Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt.

Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

1.2. Các loại bài kiểm tra, đánh giá

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT 2018.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học như sau:

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

+ Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.

+ Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

b. Kiểm tra, đánh giá định kì

- Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018 trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 điểm đánh giá giữa kì và 01 điểm đánh giá cuối kì.

- Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bổ sung với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bổ sung được thực hiện theo từng học kì.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bổ sung theo quy định thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá

Căn cứ trên Kế hoạch, quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường và tổ/nhóm chuyên môn, phân công giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cho các lớp, khối lớp được phụ trách. Công khai cho học sinh số lần, số điểm, hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì; cách thức chọn lựa kết quả kiểm tra, đánh giá.

Kiểm tra đánh giá học sinh phải được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng quy định. Hiệu trưởng tăng cường giám sát trong công tác kiểm tra đánh giá học sinh; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kịp thời các sai sót.

Giáo viên công khai kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá cho học sinh; tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo công bằng, khách quan và đúng quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm máy tính trong tổ chức, quản lý và thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử - Địa lý tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; tăng cường sử dụng hệ thống quản lí học tập (LMS), học liệu số để xây dựng các khóa học, chủ đề học tập nhằm phát huy khả năng tự học, học theo hướng dẫn cho học sinh. Khuyến khích các Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, phối hợp xây dựng kế hoạch bài dạy để giáo viên phụ trách lớp tham khảo khi thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lí LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì

Tổ chức các kì kiểm tra định kì nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên và nhà trường cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT, không kiểm tra những nội

dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018.

Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, ...) do Hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

Thời gian kiểm tra định kì của năm học 2024 - 2025

- + Kiểm tra đánh giá giữa kì 1: Sau tuần thứ 8 của học kì 1.
- + Kiểm tra đánh giá cuối kì 1: Thời điểm hoàn thành ngày 04/01/2025.
- + Kiểm tra đánh giá giữa kì 2: Sau tuần thứ 7 của học kì 2.
- + Kiểm tra đánh giá cuối kì 2: Thời điểm hoàn thành ngày 17/5/2025.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục có tiến trình dạy học khác với tiến trình chung, tiến độ thực hiện kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì được nhà trường xây dựng đảm bảo phù hợp với tiến trình dạy học của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình đồng thời đảm bảo thời điểm hoàn thành theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Trong mỗi học kì, số ĐĐGtx, ĐĐGgk và ĐĐGck của một học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục (bao gồm cả chủ đề tự chọn) như sau:

1. Kiểm tra thường xuyên

Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐGtx): tính hệ số 1;

Thời gian kiểm tra, đánh giá thường xuyên thực hiện theo kế hoạch kiểm tra, đánh giá của tổ bộ môn đã được lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Đồng thời, giáo viên chủ nhiệm thông tin đến học sinh, Cha Mẹ học sinh và bộ phận công nghệ thông tin đăng trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

2. Đánh giá định kì

Thời gian, thời lượng điểm tra, đánh giá định kỳ phải được thông tin đến học sinh và cha mẹ học sinh trước thời điểm kiểm tra, đồng thời đăng thông tin trên trang thông tin điện tử của nhà trường cụ thể như sau:

Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì (viết tắt là ĐĐGgk): Tính hệ số 2. Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì (viết tắt là ĐĐGck): Tính hệ số 3.

Trong mỗi học kì, một môn học có 01 (một) ĐĐGgk và 01 (một) ĐĐGck.

+ ĐĐGgk: Thực hiện lịch kiểm tra của nhà trường (Lịch kiểm tra giữa kỳ HKI, HKII).

+ ĐĐGck: Thực hiện theo hướng dẫn chung của Phòng Giáo dục và kế hoạch tổ

chức kiểm tra cuối kỳ của nhà trường

3. Quy định lịch báo điểm

Mỗi học kỳ báo điểm 03 lần, mỗi lần có quy định cụ thể như sau:

LẦN	HỌC KỲ 1 (Học kỳ I: 05/9/2024 đến 12/01/2025: 18 tuần thực học và các hoạt động khác)	HỌC KỲ 2 (Học kỳ II: 13/01/2025 đến 24/5/2025: 17 tuần thực học và các hoạt động khác)	GHI CHÚ
1	<u>Đợt 1: Kỳ tháng 9+10/HKI (05/9/2024 đến 20/10/2024)</u> - Ngày 18/10/2024: hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống. - Ngày 19, 20/10/2024 hạn cuối GVCN nhập nhận xét và hạnh kiểm vào hệ thống. - Ngày 21/10/2024: GVCN phát phiếu điểm về HS. - Ngày 21/10/2024: PHT gửi kết quả rèn luyện và học tập của học sinh qua hệ thống.	<u>Đợt 4: Kỳ tháng 1+2/HKII (13/01/2025 đến 01/3/2025)</u> - Ngày 01/3/2025: hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống. - Ngày 02/3/2025 hạn cuối GVCN nhập nhận xét và hạnh kiểm vào hệ thống. - Ngày 03/3/2025: GVCN phát phiếu điểm về HS. - Ngày 03/3/2025: PHT gửi kết quả rèn luyện học tập của học sinh qua hệ thống.	
2	<u>Đợt 2: Kỳ tháng 11/HKI (21/10/2024 đến 22/11/2024)</u> - Ngày 22/11/2024: hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống. - Ngày 23, 24/01/2024 hạn cuối GVCN nhập nhận xét và hạnh kiểm vào hệ thống. - Ngày 25/11/2024: GVCN phát phiếu điểm cho HS. - Ngày 25/11/2024: PHT gửi kết quả rèn luyện học tập của học sinh qua hệ thống.	<u>Đợt 5: Kỳ tháng 3/HKII (03/3/2025 đến 31/3/2025)</u> - Ngày 28/3/2025: hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống. - Ngày 29/3/2025: hạn cuối GVCN nhập nhận xét và hạnh kiểm vào hệ thống. - Ngày 31/3/2025: GVCN phát phiếu điểm cho HS. - Ngày 31/3/2025: PHT gửi kết quả rèn luyện học tập của học sinh qua hệ thống.	

3	<u>Đợt 3: Kỳ tháng 12/HKI (25/11/2024 đến 20/12/2024)</u>	<u>Đợt 6: Kỳ tháng 4/HKII (01/4/2025 đến 21/4/2025)</u>
	- Ngày 20/12/2024 là hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống và hướng dẫn HS kiểm dò điểm quá trình toàn bộ HKI. - Điểm kiểm tra cuối kì nhập theo Lịch kiểm tra tập trung. - GVCN nhập nhận xét và hạnh kiểm vào hệ thống (theo lịch công tác). - GVCN phát Phiếu điểm HK1 sau khi Hội đồng xét duyệt thông qua kết quả rèn luyện và học tập của HS.	- Khối 9: Ngày 21/4/2025: hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống và hướng dẫn HS kiểm dò điểm quá trình toàn bộ HKII. - Khối 6-7-8: Ngày 29/4/2025 là hạn cuối GVBM nhập điểm vào hệ thống và hướng dẫn HS kiểm dò điểm quá trình toàn bộ HKII. - Điểm kiểm tra cuối kì nhập theo Lịch kiểm tra tập trung. - GVCN nhập nhận xét và hạnh kiểm vào hệ thống (theo lịch công tác). - GVCN phát Phiếu điểm HK2 sau khi Hội đồng xét duyệt thông qua kết quả rèn luyện và học tập của HS.

4. Quy định số cột điểm nhập vào hệ thống trong từng đợt báo điểm

- Mỗi đợt báo điểm giáo viên bộ môn nhập đúng số cột điểm Hệ số 1 và Hệ số 2 theo quy định.
- Nhập điểm **kiểm tra cuối học kì (hệ số 3)** theo Lịch công tác cuối mỗi học kỳ của trường.
- Tùy tình hình thực tế mà Ban giám hiệu có thể thông báo điều chỉnh cho phù hợp (nếu có).

*Số cột điểm kiểm tra, đánh giá và cách cho điểm

STT	Bộ môn	Số tiết/ năm	Kiểm tra đánh giá thường xuyên	Kiểm tra, đánh giá định kì	
			ĐĐGtx (15 phút và miệng)	ĐĐGgk (1 tiết)	ĐĐGck (KTHK)
1	Toán	140	4	1	1
2	Ngữ văn	140	4	1	1
3	LS – ĐL	105	4	1	1

4	Tiếng Anh	105	4	1	1
5	GDCD	35	2	1	1
6	KHTN	140	4	1	1
7	Công nghệ 9	52	3	1	1
	Công nghệ 8	52	3	1	1
	Công nghệ 6, 7	35	2	1	1
8	GDTC	70	2	1	1
9	Tin học	35	2	1	1
10	Nghệ thuật	70	2	1	1
11	Trải nghiệm- HN	105	2	1	1
12	Giáo dục địa phương	35	2	1	1

Số cột điểm kiểm tra trong các đợt báo điểm

KHỐI 6

STT	Môn học	KHỐI 6			
		Đợt 1 (Tháng 9+10) Đợt 4 (Tháng 1+2)	Đợt 2 (Tháng 11) Đợt 5 (Tháng 3)	Đợt 3 (Tháng 12) Đợt 6 (Tháng 4)	
1	Toán	ĐĐGtx_1	ĐĐGtx_2 ; ĐĐGGK	ĐĐGtx_3; ĐĐGtx_4	
2	Ngữ văn	ĐĐGtx_1, ĐĐGtx_2	ĐĐGGK	ĐĐGtx_3, ĐĐGtx_4	
3	Ngoại ngữ	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK, ĐĐGtx_2	ĐĐGtx_3, ĐĐGtx_4	
4	GDCD	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK	ĐĐGtx_2	NH
5	Công nghệ	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK	ĐĐGtx_2	30T
6	Tin học	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK	ĐĐGtx_2	HOC
7	Khoa học tự nhiên	ĐĐGtx_1	ĐĐGtx_2 ; ĐĐGGK	ĐĐGtx_3; ĐĐGtx_4	3L
8	Lịch sử và Địa lý	ĐĐGtx_1, ĐĐGtx_2	ĐĐGGK	ĐĐGtx_3; ĐĐGtx_4	7-1
9	Giáo dục thể chất	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK	ĐĐGtx_2	
10	Nghệ thuật	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK		
11	HDTN	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK		
12	GDĐP	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK		

KHỐI 7

STT	Môn học	KHỐI 7			
		Đợt 1 (Tháng 9+10) Đợt 4 (Tháng 1+2)	Đợt 2 (Tháng 11) Đợt 5 (Tháng 3)	Đợt 3 (Tháng 12) Đợt 6 (Tháng 4)	
1	Toán	ĐĐGtx_1	ĐĐGtx_2 ; ĐĐGGK	ĐĐGtx_3; ĐĐGtx_4	
2	Ngữ văn	ĐĐGtx_1, ĐĐGtx_2	ĐĐGGK	ĐĐGtx_3, ĐĐGtx_4	
3	Ngoại ngữ	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK, ĐĐGtx_2	ĐĐGtx_3, ĐĐGtx_4	
4	GDCD	ĐĐGtx_1	ĐĐGGK	ĐĐGtx_2	

5	Công nghệ	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2
6	Tin học	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2
7	Khoa học tự nhiên	ĐDGTx_1	ĐDGTx_2 ; ĐDGGK	ĐDGTx_3; ĐDGTx_4
8	Lịch sử và Địa lý	ĐDGTx_1, ĐDGTx_2	ĐDGGK	ĐDGTx_3; ĐDGTx_4
9	Giáo dục thể chất	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2
10	Nghệ thuật	ĐDGTx_1	ĐDGGK	
11	HDTN	ĐDGTx_1	ĐDGGK	
12	GDĐP	ĐDGTx_1	ĐDGGK	

KHỐI 8

STT	Môn học	KHỐI 8		
		Đợt 1 (Tháng 9+10) Đợt 4 (Tháng 1+2)	Đợt 2 (Tháng 11) Đợt 5 (Tháng 3)	Đợt 3 (Tháng 12) Đợt 6 (Tháng 4)
1	Toán	ĐDGTx_1	ĐDGTx_2 ; ĐDGGK	ĐDGTx_3; ĐDGTx_4
2	Ngữ văn	ĐDGTx_1, ĐDGTx_2	ĐDGGK	ĐDGTx_3, ĐDGTx_4
3	Ngoại ngữ	ĐDGTx_1	ĐDGGK, ĐDGTx_2	ĐDGTx_3, ĐDGTx_4
4	GDCD	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2
5	Công nghệ	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2, ĐDGTx_3
6	Tin học	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2
7	Khoa học tự nhiên	ĐDGTx_1	ĐDGTx_2 ; ĐDGGK	ĐDGTx_3; ĐDGTx_4
8	Lịch sử và Địa lý	ĐDGTx_1, ĐDGTx_2	ĐDGGK	ĐDGTx_3; ĐDGTx_4
9	Giáo dục thể chất	ĐDGTx_1	ĐDGGK	ĐDGTx_2
10	Nghệ thuật	ĐDGTx_1	ĐDGGK	
11	HDTN	ĐDGTx_1	ĐDGGK	
12	GDĐP	ĐDGTx_1	ĐDGGK	

KHỐI 9

STT	Môn học	KHỐI 9		
		Đợt 1 (Tháng 9+10) Đợt 4 (Tháng 1+2)	Đợt 2 (Tháng 11) Đợt 5 (Tháng 3)	Đợt 3 (Tháng 12) Đợt 6 (Tháng 4)
1	Toán	ĐDGTx_1	ĐDGTx_2 ; ĐDGGK	ĐDGTx_3; ĐDGTx_4
2	Ngữ văn	ĐDGTx_1, ĐDGTx_2	ĐDGGK	ĐDGTx_3, ĐDGTx_4
3	Ngoại ngữ	ĐDGTx_1	ĐDGGK, ĐDGTx_2	ĐDGTx_3, ĐDGTx_4

4	GDCD	ĐDGtk_1	ĐDGGK	ĐDGtk_2
5	Công nghệ	ĐDGtk_1	ĐDGGK	ĐDGtk_2, ĐDGtk_3
6	Tin học	ĐDGtk_1	ĐDGGK	ĐDGtk_2
7	Khoa học tự nhiên	ĐDGtk_1	ĐDGtk_2 ; ĐDGGK	ĐDGtk_3; ĐDGtk_4
8	Lịch sử và Địa lý	ĐDGtk_1, ĐDGtk_2	ĐDGGK	ĐDGtk_3; ĐDGtk_4
9	Giáo dục thể chất	ĐDGtk_1	ĐDGGK	ĐDGtk_2
10	Nghệ thuật	ĐDGtk_1	ĐDGGK	
11	HDTN	ĐDGtk_1	ĐDGGK	
12	GDĐP	ĐDGtk_1	ĐDGGK	

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ BÁO CÁO

1. Lãnh đạo nhà trường

Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh từ đầu năm học và triển khai đến toàn thể giáo viên.

Xây dựng lịch kiểm tra định kì theo học kỳ.

2. Tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn

Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

3. Công tác báo cáo

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, Quy chế kiểm tra đánh giá của trường và nộp về Email: pgdbinhthanh@moet.edu.vn, hạn chót 15/9/2024.

Thực hiện đăng thông tin kế hoạch kiểm tra đánh giá của trường trên cổng thông tin nhà trường, hạn chót 15/9/2024.

Nộp file ma trận đặc tả và đề kiểm tra, đánh giá giữa kì, cuối kì 1 và cuối kì 2 về email các Trưởng bộ môn và Phòng GDĐT sau 4 ngày kết thúc kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các bài kiểm tra đánh giá học sinh của Trường Trung học cơ sở Cửu Long năm học 2024 - 2025. Kế hoạch này được phổ biến đến tất cả các tổ, nhóm, giáo viên được phân công để cùng thống nhất triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, kế hoạch có thể sẽ được điều chỉnh, tùy theo tình hình thực tế của trường. Đề nghị tất cả thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường theo dõi, nghiên cứu và thực hiện, mọi thắc mắc (nếu có), các giáo viên trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD (báo cáo);
- TTCM các tổ;
- HĐSP (web trường);
- Lưu: VT.



Phan Thị Diệu

